

## THÔNG CÁO BÁO CHÍ

### Văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương ban hành trong tháng 6, tháng 7 năm 2024

Thực hiện Quyết định số 977/QĐ-TTg ngày 11/8/2023 của Thủ tướng Chính phủ (Đề án 977) về việc phê duyệt Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân” và Kế hoạch số 3434/KH-UBND ngày 24/11/2022 của UBND tỉnh về việc triển khai Đề án 977 trên địa bàn tỉnh, Sở Tư pháp ra Thông cáo báo chí về văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân (HĐND), Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Hải Dương ban hành trong tháng 6, tháng 7 năm 2024 như sau:

#### I. DANH MỤC VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT ĐƯỢC BAN HÀNH

Trong tháng 6, tháng 7 năm 2024, HĐND và UBND tỉnh Hải Dương đã ban hành các văn bản quy phạm pháp luật như sau:

##### 1. Các nghị quyết của HĐND

1.1. Nghị quyết số 07/2024/NQ-HĐND ngày 12/7/2024 Sửa đổi khoản 1 Điều 1 của Quy định mức chuẩn trợ giúp xã hội, mức trợ giúp xã hội, đối tượng và chế độ đối với một số đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn tỉnh Hải Dương ban hành kèm theo Nghị quyết số 03/2021/NQHĐND ngày 30/6/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương.

1.2. Nghị quyết số 08/2024/NQ-HĐND ngày 12/7/2024 Ban hành quy định một số nội dung chi, mức chi thực hiện công tác phòng, chống ma túy trên địa bàn tỉnh Hải Dương.

1.3. Nghị quyết số 09/2024/NQ-HĐND ngày 12/7/2024 Sửa đổi, bổ sung một số nội dung về mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng một số khoản phí, lệ phí quy định tại các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương.

1.4. Nghị quyết số 10/2024/NQ-HĐND ngày 12/7/2024 Ban hành Quy chế Bảo vệ bí mật nhà nước của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương.

##### 2. Các quyết định của UBND:

2.1. Quyết định số 20/2024/QĐ-UBND ngày 28/6/2024 Bãi bỏ một số Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương

2.2. Quyết định số 21/2024/QĐ-UBND ngày 11/7/2024 Ban hành Quy định bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai trong quản lý, vận hành, sử dụng các khu khai thác khoáng sản, khai thác tài nguyên thiên nhiên khác, đô thị, du lịch, công nghiệp, di tích, điểm du lịch; điểm dân cư nông thôn; công trình phòng, chống thiên tai, giao thông, điện lực, viễn thông và công trình hạ tầng kỹ thuật khác trên địa bàn tỉnh Hải Dương

2.3. Quyết định số 22/2024/QĐ-UBND ngày 12/7/2024 Ban hành Quy định chi tiết tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” trên địa bàn tỉnh Hải Dương.

2.4. Quyết định số 23/2024/QĐ-UBND ngày 18/7/2024 Ban hành Quy định về thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn xây dựng và quy hoạch địa điểm đổ chất thải từ hoạt động xây dựng; bùn thải từ bể phốt, hầm cầu và bùn thải từ hệ thống thoát nước trên địa bàn tỉnh Hải Dương.

2.5. Quyết định số 24/2024/QĐ-UBND ngày 19/7/2024 Quy định về tài sản khác có giá trị lớn để sử dụng vào mục đích kinh doanh, cho thuê; danh mục tài sản cố định đặc thù; danh mục, thời gian tính hao mòn và tỷ lệ hao mòn tài sản cố định vô hình tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Hải Dương.

2.6. Quyết định số 25/2024/QĐ-UBND ngày 25/7/2024 Sửa đổi điểm a khoản 3 Điều 3 Quyết định số 13/2023/QĐ-UBND ngày 02 tháng 3 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế.

## **II. HIỆU LỰC THI HÀNH, SỰ CẦN THIẾT, MỤC ĐÍCH BAN HÀNH VÀ NỘI DUNG CHỦ YẾU CỦA CÁC VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT**

### **1. Nghị quyết của HĐND**

**1.1. Nghị quyết số 07/2024/NQ-HĐND ngày 12/7/2024 Sửa đổi khoản 1 Điều 1 của Quy định mức chuẩn trợ giúp xã hội, mức trợ giúp xã hội, đối tượng và chế độ đối với một số đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn tỉnh Hải Dương ban hành kèm theo Nghị quyết số 03/2021/NQHĐND ngày 30/6/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương.**

#### **a) Hiệu lực thi hành:**

Từ ngày 01 tháng 8 năm 2024

**b) Sự cần thiết, mục đích ban hành:**

- Sự cần thiết: Hiện nay mức chuẩn trợ giúp xã hội của tỉnh quy định tại Nghị quyết số 03/2021/NQ-HĐND còn thấp so với các tỉnh xung quanh cũng như chưa đủ đáp ứng nhu cầu thiết yếu của những người được hưởng trợ cấp xã hội. Căn cứ Kế hoạch số 195-KH/TU ngày 29/01/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Hải Dương thực hiện Nghị quyết số 42-NQ/TW, ngày 24/11/2023 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng chính sách xã hội, đáp ứng yêu cầu sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn mới, trong đó có nội dung: “... có chính sách hỗ trợ và dần nâng mức về trợ cấp xã hội...”. Vì vậy, việc đề xuất ban hành Nghị quyết là có cơ sở và phù hợp với tình hình thực tiễn của tỉnh.

- Mục đích: Nâng mức chuẩn trợ giúp xã hội trên địa bàn tỉnh Hải Dương thể hiện sự quan tâm đối với đối tượng yếu thế, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương và đúng thẩm quyền, góp phần bảo đảm công bằng, ổn định xã hội và phát triển bền vững; thể hiện sự quan tâm đến các đối tượng yếu thế trong xã hội, trong đó có đối tượng bảo trợ xã hội tại cộng đồng và tại cơ sở trợ giúp xã hội.

**c) Nội dung chủ yếu:**

Nghị quyết có 03 Điều, trong đó quy định về việc sửa đổi khoản 1 Điều 1 của Quy định mức chuẩn trợ giúp xã hội, mức trợ giúp xã hội, đối tượng và chế độ đối với một số đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn tỉnh Hải Dương ban hành kèm theo Nghị quyết số 03/2021/NQ-HĐND ngày 30/6/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương, trong đó quy định mức chuẩn trợ giúp xã hội trên địa bàn tỉnh Hải Dương được áp dụng từ ngày 01 tháng 8 năm 2024 là 550.000 đồng/tháng.

**1.2. Nghị quyết số 08/2024/NQ-HĐND ngày 12/7/2024 Ban hành quy định một số nội dung chi, mức chi thực hiện công tác phòng, chống ma túy trên địa bàn tỉnh Hải Dương**

**a) Hiệu lực thi hành:**

Từ ngày 01 tháng 8 năm 2024.

**b) Sự cần thiết, mục đích ban hành:**

- Sự cần thiết: Nhằm tạo cơ sở pháp lý tháo gỡ những khó khăn, bất cập phát sinh trong triển khai thực hiện công tác phòng, chống ma túy trên địa bàn tỉnh và kịp thời động viên những cơ quan, tổ chức, cá nhân có thành tích trong công tác phòng chống ma túy, góp phần đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn tỉnh theo Chỉ thị số 36-CT/TW ngày 16/8/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường, nâng

cao hiệu quả công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy, việc ban hành Nghị quyết là cần thiết, phù hợp với tình hình thực tiễn của tỉnh.

- Mục đích: Đảm bảo triển khai đầy đủ, kịp thời, đúng quy định các chỉ đạo, văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương, của tỉnh; Nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống ma túy trên địa bàn tỉnh; hạn chế đến mức thấp nhất tác hại do tội phạm và tệ nạn về ma túy gây ra, ngăn chặn tốc độ gia tăng người nghiện mới; góp phần đảm bảo môi trường xã hội ổn định, lành mạnh, an toàn, phục vụ hiệu quả nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

### **c) Nội dung chủ yếu:**

Nghị quyết có 02 Chương, 10 Điều, trong đó quy định về đối tượng được hưởng, các chính sách hỗ trợ thực hiện công tác phòng, chống ma túy như: (1) Chế độ hỗ trợ đối với người được đề nghị xác định tình trạng nghiện ma túy; (2) Chế độ hỗ trợ chi phí mai táng đối với người nghiện ma túy bị quản lý trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc quy định tại khoản 2 Điều 45 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP chết mà không có thân nhân hoặc thân nhân không đến nhận trong vòng 24 giờ kể từ thời điểm xác định đối tượng chết; (3) Chế độ hỗ trợ đối với người cai nghiện ma túy tự nguyện tại cơ sở cai nghiện ma túy công lập; (4) Chế độ hỗ trợ đối với người cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng khi thực hiện dịch vụ cai nghiện tại đơn vị sự nghiệp công lập đủ điều kiện cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng; (5) Chế độ hỗ trợ đối với người không thuộc trường hợp hưởng lương từ ngân sách nhà nước nhưng được phân công trực tiếp thực hiện các nội dung tư vấn, động viên, giáo dục, giúp đỡ người sử dụng trái phép chất ma túy; (6) Hỗ trợ cho lực lượng Công an trực tiếp tham gia bắt giữ, khởi tố vụ án hình sự về các tội phạm ma túy rất nghiêm trọng, đặc biệt nghiêm trọng và bắt giữ đối tượng truy nã phạm tội về ma túy trên địa bàn tỉnh Hải Dương.

**1.3. Nghị quyết số 09/2024/NQ-HĐND ngày 12/7/2024 Sửa đổi, bổ sung một số nội dung về mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng một số khoản phí, lệ phí quy định tại các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương.**

#### **a) Hiệu lực thi hành:**

- Từ ngày 22 tháng 7 năm 2024.

#### **b) Sự cần thiết, mục đích ban hành:**

- Sự cần thiết:

+ Tại mục 2 Phần I về Phí thuộc Khoản 1 của Phụ lục kèm theo Nghị quyết số 17/2016/NQ-HĐND ngày 05/10/2016 của HĐND tỉnh có quy định "Phí sử

*dụng tạm thời lòng đường, hè phố*" bao gồm một số loại phí. Tuy nhiên, chưa có nội dung quy định cụ thể mức thu phí sử dụng tạm thời lòng đường, hè phố vào mục đích kinh doanh trên địa bàn tỉnh Hải Dương.

+ Tại điểm a, b, h Mục 2.1 Nghị quyết số 17/2016/NQ-HĐND ngày 05/10/2016 và Nghị quyết số 05/2023/NQ-HĐND ngày 13/7/2023 của HĐND tỉnh Hải Dương quy định mức thu lệ phí đăng ký khai sinh, khai tử, xác nhận và ghi vào Sổ hộ tịch các việc hộ tịch khác hoặc đăng ký hộ tịch khác tại UBND cấp xã là: 5.000 đồng/lần (khi nộp hồ sơ trực tiếp). Đồng thời, tại điểm a, b, h Mục 3.1 Nghị quyết số 06/2023/NQ-HĐND ngày 13/7/2023 của HĐND tỉnh Hải Dương quy định mức thu lệ phí đăng ký khai sinh, khai tử, xác nhận và ghi vào Sổ hộ tịch các việc hộ tịch khác hoặc đăng ký hộ tịch khác tại UBND cấp xã là: 2.500 đồng/lần (khi nộp hồ sơ trực tuyến). Tuy nhiên, việc thu phí cấp bản sao trích lục hộ tịch thực hiện thu theo quy định tại Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính là: 8.000 đồng/01 bản sao trích lục/sự kiện hộ tịch đã đăng ký. Như vậy, mức thu lệ phí đăng ký hộ tịch của tỉnh hiện đang thấp hơn mức thu phí cấp bản sao trích lục hộ tịch theo quy định của Bộ Tài chính.

- Mục đích: Việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung về mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng một số khoản phí, lệ phí quy định tại các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương nhằm bảo đảm thống nhất mức thu, chế độ thu, nộp quản lý và sử dụng phí lệ phí trên địa bàn tỉnh; xây dựng hành lang pháp lý thuận lợi để góp phần cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh; Tăng cường trách nhiệm, nghĩa vụ của mọi cơ quan, tổ chức và cá nhân về nộp phí và lệ phí.

### **c) Nội dung chủ yếu:**

Nghị quyết gồm 02 Điều, trong đó Nghị quyết quy định việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung về mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng một số khoản phí, lệ phí quy định tại các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương về phí sử dụng tạm thời lòng đường, hè phố; mức thu lệ phí hộ tịch áp dụng đối với việc đăng ký hộ tịch tại UBND xã, phường, thị trấn; nội dung thu tại điểm a, b, h quy định tại mục 3.1 về mức thu lệ phí hộ tịch áp dụng đối với việc đăng ký hộ tịch tại UBND cấp xã, phường, thị trấn; mức thu phí khai thác và sử dụng dữ liệu đất đai.

**1.4. Nghị quyết số 10/2024/NQ-HĐND ngày 12/7/2024 Ban hành Quy chế Bảo vệ bí mật nhà nước của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương.**

### **a) Hiệu lực thi hành:**

- Từ ngày 22 tháng 7 năm 2024.

### **b) Sự cần thiết, mục đích ban hành:**

- Sự cần thiết: Theo Điểm c Khoản 3 Điều 24 Luật Bảo vệ bí mật nhà nước năm 2018 quy định trách nhiệm của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, có trách nhiệm sau đây “Ban hành và tổ chức thực hiện quy chế bảo vệ bí mật nhà nước của cơ quan, tổ chức, địa phương”. Do đó việc Ban Pháp chế HĐND tỉnh phối hợp Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh xây dựng dự thảo Nghị quyết ban hành Quy chế Bảo vệ bí mật nhà nước của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương là cần thiết, có cơ sở.

- Mục đích: để việc bảo vệ bí mật nhà nước đối với các nội dung của Hội đồng nhân dân được đảm bảo đúng thẩm quyền, quy trình, an toàn.

### **c) Nội dung chủ yếu:**

Nghị quyết gồm 02 Điều, Quy chế gồm 25 Điều trong đó quy định cụ thể về các hoạt động bảo vệ bí mật nhà nước của HĐND tỉnh như việc xác định bí mật và độ mật; Sao, chụp tài liệu, vật chứa bí mật nhà nước; Thống kê, lưu giữ, bảo quản tài liệu, vật chứa bí mật nhà nước; Vận chuyển, giao nhận tài liệu, vật chứa bí mật nhà nước; Mang tài liệu, vật chứa bí mật nhà nước ra khỏi nơi lưu giữ; Cung cấp, chuyển giao bí mật nhà nước cho cơ quan, tổ chức, người Việt Nam được giao thực hiện nhiệm vụ liên quan trực tiếp đến bí mật nhà nước; Cung cấp, chuyển giao bí mật nhà nước cho cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài; Hội nghị, hội thảo, cuộc họp có nội dung bí mật nhà nước do các cơ quan thuộc Hội đồng nhân dân tỉnh tổ chức; Hội nghị, hội thảo, cuộc họp có nội dung bí mật nhà nước có yếu tố nước ngoài; Thời hạn bảo vệ bí mật nhà nước; gia hạn thời hạn bảo vệ bí mật nhà nước, điều chỉnh độ mật, giải mật; Tiêu hủy tài liệu, vật chứa bí mật nhà nước; Sử dụng biểu mẫu bí mật nhà nước,...

## **2. Quyết định của UBND tỉnh**

### **2.1. Quyết định số 20/2024/QĐ-UBND ngày 28/6/2024 Bãi bỏ một số Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương**

#### **a) Hiệu lực thi hành:**

Từ ngày 10 tháng 7 năm 2024.

#### **b) Sự cần thiết, mục đích ban hành:**

- Sự cần thiết: Qua rà soát 05 Quyết định được đề nghị bãi bỏ, các căn cứ pháp lý ban hành đã được thay thế bằng các văn bản quy phạm pháp luật khác. Nội dung trong quyết định đã được quy định, triển khai đầy đủ tại văn bản cấp trên, mà không cần văn bản quy định ở cấp địa phương, việc bãi bỏ không tạo ra khoảng trống về pháp lý... Do vậy việc ban hành văn bản bãi bỏ 05 Quyết định là cần thiết, có cơ sở.

- Mục đích ban hành: Nhằm bãi bỏ các văn bản không còn phù hợp với quy

định của pháp luật hiện hành, đảm bảo tính thống nhất của hệ thống pháp luật.

### **c) Nội dung chủ yếu**

Quyết định gồm 02 Điều, trong đó quy định về việc bãi bỏ các Quyết định của UBND tỉnh gồm Quyết định số 677/2005/QĐ-UBND ngày 23/02/2005 quy định mức thu và sử dụng phí bảo vệ môi trường đối với nước thải sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Hải Dương; Quyết định số 25/2013/QĐ-UBND ngày 21/11/2013 quy định mức thu thủy lợi phí trên địa bàn tỉnh Hải Dương; Quyết định số 09/2014/QĐ-UBND ngày 04/4/2014 quy định thực hiện một số nội dung trong đấu thầu để mua sắm tài sản nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Hải Dương; Quyết định số 27/2014/QĐ-UBND ngày 17/12/2014 quy định mức chi bảo đảm cho công tác phổ biến giáo dục pháp luật hòa giải và chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở trên địa bàn tỉnh Hải Dương; Quyết định số 02/2016/QĐ-UBND ngày 07/3/2016 quy định một số nội dung về miễn, giảm tiền sử dụng đất cho người có công với cách mạng trên địa bàn tỉnh Hải Dương.

**2.2. Quyết định số 21/2024/QĐ-UBND ngày 11/7/2024 Ban hành Quy định bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai trong quản lý, vận hành, sử dụng các khu khai thác khoáng sản, khai thác tài nguyên thiên nhiên khác, đô thị, du lịch, công nghiệp, di tích, điểm du lịch; điểm dân cư nông thôn; công trình phòng, chống thiên tai, giao thông, điện lực, viễn thông và công trình hạ tầng kỹ thuật khác trên địa bàn tỉnh Hải Dương**

#### **a) Hiệu lực thi hành:**

Từ ngày 25 tháng 7 năm 2024.

#### **b) Sự cần thiết, mục đích ban hành:**

- Sự cần thiết: Căn cứ vào Điều 5, Điểm a Khoản 2 Điều 6 Thông tư số 13/2021/TT-BNNPTNT ngày 27/10/2021 Quy định bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai trong quản lý, vận hành, sử dụng các khu khai thác khoáng sản, khai thác tài nguyên thiên nhiên khác, đô thị, du lịch, công nghiệp, di tích lịch sử; điểm du lịch; điểm dân cư nông thôn; công trình phòng, chống thiên tai, giao thông, điện lực, viễn thông và công trình hạ tầng kỹ thuật khác quy định “*Ủy ban nhân dân các cấp, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình ban hành quy định cụ thể bảo đảm yêu cầu phòng chống thiên tai quy định tại Điều 5 Thông tư này*”. Do vậy việc tham mưu ban hành Quyết định là cần thiết, có cơ sở.

- Mục đích: nhằm bảo đảm nguồn lực và các điều kiện đáp ứng an toàn cho người, công trình và tài sản, giảm thiểu thiệt hại do thiên tai, không làm gia tăng rủi ro thiên tai và phát sinh thiên tai mới.

**c) Nội dung chủ yếu:**

Quyết định gồm 03 Điều, Quy định gồm 03 Chương, 12 Điều, trong quy định cụ thể về bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai trong quản lý, vận hành, sử dụng, khu khai thác khoáng sản, khu khai thác tài nguyên thiên nhiên khác, khu đô thị; điểm du lịch, khu du lịch; khu công nghiệp; khu di tích; điểm dân cư nông thôn; công trình phòng, chống thiên tai, giao thông, điện lực, viễn thông và công trình hạ tầng kỹ thuật khác trên địa bàn tỉnh Hải Dương.

**2.3. Quyết định số 22/2024/QĐ-UBND ngày 12/7/2024 Ban hành Quy định chi tiết tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” trên địa bàn tỉnh Hải Dương.**

**a) Hiệu lực thi hành:**

Tính từ ngày 22 tháng 7 năm 2024.

**b) Sự cần thiết, mục đích ban hành:**

- Sự cần thiết: Căn cứ vào Khoản 2 Điều 29, Khoản 2 Điều 30, Khoản 2 Điều 31 Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2022 và Điều 11 Nghị định 86/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ quy định về khung tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” quy định trách nhiệm của Ủy ban nhân dân tỉnh: *“quy định chi tiết tiêu chuẩn theo các Phụ lục tại Nghị định này, hướng dẫn cách thức đánh giá, bình xét các danh hiệu thi đua”*. Do vậy việc ban hành Quyết định là cần thiết và có cơ sở.

- Mục đích: việc quy định chi tiết tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hoá”, “Thôn, tổ dân phố văn hoá”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” trên địa bàn tỉnh Hải Dương nhằm nâng cao vai trò, trách nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn và triển khai thực hiện của các cơ quan quản lý Nhà nước về bình xét các danh hiệu văn hoá; tạo điều kiện thuận lợi trong quá trình xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hoá”, “Thôn, tổ dân phố văn hoá”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” ở các cấp, đảm bảo công tác xét tặng dân chủ, khách quan, công bằng và chất lượng.

**c) Nội dung chủ yếu:**

Quyết định gồm 3 Điều, Quy định gồm có 03 chương, 10 điều. Nội dung cơ bản của quy định: về giải thích từ ngữ, quy định phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng, chi tiết tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hoá”, “Thôn, tổ dân phố văn hoá”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”, phân công trách nhiệm của các cơ quan liên quan trong thực hiện xét tặng các danh hiệu văn hoá trên địa bàn tỉnh Hải Dương.



**2.4. Quyết định số 23/2024/QĐ-UBND ngày 18/7/2024 Ban hành Quy định về thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn xây dựng và quy hoạch địa điểm đổ chất thải từ hoạt động xây dựng; bùn thải từ bể phốt, hầm cầu và bùn thải từ hệ thống thoát nước trên địa bàn tỉnh Hải Dương.**

**a) Hiệu lực thi hành**

Từ ngày 01 tháng 8 năm 2024.

**b) Sự cần thiết, mục đích ban hành:**

- Sự cần thiết: Căn cứ theo Khoản 8 Điều 64 Luật Bảo vệ môi trường có quy định “Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định việc thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn xây dựng và quy hoạch địa điểm đổ chất thải từ hoạt động xây dựng; bùn thải từ bể phốt, hầm cầu và bùn thải từ hệ thống thoát nước”. Do vậy việc tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định là cần thiết và có cơ sở pháp lý.

- Mục đích ban hành: Nhằm nâng cao ý thức, cụ thể hóa trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có các hoạt động liên quan đến phát sinh, phân loại, thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn xây dựng; bùn thải từ bể phốt, hầm cầu và bùn thải từ hệ thống thoát nước trên địa bàn tỉnh Hải Dương.

**c) Nội dung chủ yếu:**

Quyết định gồm 03 Điều, Quy định có 15 Điều trong đó có quy định cụ thể về quy hoạch địa điểm tập kết, đổ chất thải rắn xây dựng, bùn thải từ bể phốt, hầm cầu và bùn thải từ hệ thống thoát nước, phân loại chất thải rắn xây dựng, lưu giữ chất thải rắn xây dựng, thu gom, vận chuyển chất thải rắn xây dựng, tái chế, tái sử dụng, xử lý chất thải rắn xây dựng, thu gom, vận chuyển, quản lý bùn thải từ hệ thống thoát nước, thông hút, vận chuyển, quản lý bùn thải từ bể phốt, hầm cầu và trách nhiệm của các bên liên quan.

**2.5. Quyết định số 24/2024/QĐ-UBND ngày 19/7/2024 Quy định về tài sản khác có giá trị lớn để sử dụng vào mục đích kinh doanh, cho thuê; danh mục tài sản cố định đặc thù; danh mục, thời gian tính hao mòn và tỷ lệ hao mòn tài sản cố định vô hình tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Hải Dương.**

**a) Hiệu lực thi hành**

Từ ngày 01 tháng 8 năm 2024.

**b) Sự cần thiết, mục đích ban hành:**

- Sự cần thiết: Ngày 25/4/2023, Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư 23/2023/TTBTC hướng dẫn chế độ quản lý, tính hao mòn, khấu hao tài sản cố định tại cơ quan, tổ chức, đơn vị và tài sản cố định do Nhà nước giao cho doanh

nghiệp quản lý không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp thay thế Thông tư 45/2018/TT-BTC. Trong đó, có một số nội dung giao cho UBND tỉnh quy định cụ thể như điểm a khoản 1 Điều 13, khoản 2 Điều 13 và một số nội dung không còn được quy định như Tài sản chưa đủ tiêu chuẩn là tài sản cố định. Do vậy, việc UBND tỉnh ban hành Quyết định Quy định về tài sản khác có giá trị lớn để sử dụng vào mục đích kinh doanh, cho thuê; Danh mục tài sản cố định đặc thù và Danh mục tài sản cố định vô hình theo quy định tại Thông tư 23/2023/TT-BTC là cần thiết, phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.

- Mục đích: Triển khai, cụ thể hóa quy định tại Thông tư số 23/2023/TT-BTC ngày 25/4/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính thành quy định tại địa phương để áp dụng thống nhất trên địa bàn tỉnh; Đảm bảo đồng bộ các quy định của pháp luật, góp phần nâng cao tính hiệu lực, hiệu quả trong công tác quản lý, sử dụng tài sản công tại địa phương.

**c) Nội dung chủ yếu:**

Quyết định gồm 07 Điều, quy định về tài sản khác có giá trị lớn để sử dụng vào mục đích kinh doanh, cho thuê; danh mục tài sản cố định đặc thù; danh mục, thời gian tính hao mòn và tỷ lệ hao mòn tài sản cố định vô hình tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Hải Dương.

**2.6. Quyết định số 25/2024/QĐ-UBND ngày 25/7/2024 Sửa đổi điểm a khoản 3 Điều 3 Quyết định số 13/2023/QĐ-UBND ngày 02 tháng 3 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế**

**a) Hiệu lực thi hành**

Từ ngày 10 tháng 8 năm 2024.

**b) Sự cần thiết, mục đích ban hành:**

Ngày 31/12/2023, Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Thông tư số 34/2023/TT-BYT hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Chi cục Dân số thuộc Sở Y tế thay thế Phần 1 của Thông tư số 05/2008/TT-BYT ngày 14/5/2008 của Bộ Y tế hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức bộ máy dân số-kế hoạch hóa gia đình ở địa phương, theo đó Thông tư thay đổi tên gọi “Chi cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình” thành “Chi cục Dân số”; đồng thời, giao cho Sở Y tế có trách nhiệm: *“Trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Dân số tỉnh theo hướng dẫn tại Thông tư này, phù hợp với nhu cầu, điều kiện thực tế tại địa phương”*. Do đó việc tham mưu, trình UBND tỉnh ban hành Quyết định là cần thiết, có cơ sở pháp lý.

- Sự cần thiết: tạo sự phù hợp, thống nhất trong hệ thống pháp luật.

**c) Nội dung chủ yếu:**

Quyết định gồm 02 Điều, trong đó quy định việc sửa đổi điểm a khoản 3 Điều 3 Quyết định số 13/2023/QĐ- UBND ngày 02 tháng 3 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế thành “Các cơ quan trực thuộc Sở Y tế, gồm: Chi cục Dân số”.

Trên đây là Thông cáo báo chí văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND tỉnh ban hành trong tháng 6, tháng 7 năm 2024, Sở Tư pháp xin thông báo./.

**Nơi nhận:**

- Văn phòng UBND tỉnh (để đăng tải);
- Báo Hải Dương (để đăng tải);
- Lưu: VT, VP.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Hoàng Anh Phong**